

UniFlex 103

CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI
HAI THÀNH PHẦN GỐC XI MĂNG

MÔ TẢ SẢN PHẨM

UniFlex 103 là hệ chống thấm hai thành phần gốc xi măng – polymer, được cân chỉnh theo tỉ lệ 1:3 (lỏng:bột), mang lại lớp màng chống thấm ổn định với độ cứng cao và khả năng chịu mài mòn tốt sau khi khô. Sản phẩm tạo lớp bảo vệ bền vững cho bê tông và khối xây trước sự xâm nhập của nước và hơi ẩm, đồng thời duy trì độ đàn hồi cần thiết cho các ứng dụng thông dụng. Với hàm lượng xi măng cao, UniFlex 103 là giải pháp tối ưu về hiệu quả chi phí cho các hạng mục chống thấm tiêu chuẩn, đồng thời không chứa VOC, đảm bảo an toàn trong sử dụng.

ĐIỂM NỔI BẬT

- **1 : 3** — Tỉ lệ lỏng : bột
- **≥ 1,4 MPa** — Bám dính trong điều kiện chuẩn
- **≥ 0,75 mm** — Khả năng che phủ vết nứt

HẠNG MỤC ỨNG DỤNG

- Tường tầng hầm
- Bể nước, bể bơi
- Bếp, vệ sinh
- Ban công
- Mái bằng, máng xối
- Tường đúc sẵn

CÔNG DỤNG

- Chống thấm cho tường tầng hầm
- Chống thấm cho bể nước sinh hoạt
- Chống thấm cho nhà bếp, nhà vệ sinh
- Chống thấm cho ban công và bồn trồng cây
- Chống thấm cho bể bơi và thác nước
- Chống thấm cho tấm tường đúc sẵn
- Chống thấm cho mái bằng bê tông và máng xối
- Chống thấm cho mái kim loại, mái tôn

BỀ MẶT PHÙ HỢP

- Tường tô bằng lớp vữa xi măng
- Sàn cán bằng lớp vữa xi măng
- Bề mặt gạch đá hiện hữu
- Tấm cemboard
- Bê tông

TÍNH CHẤT KỸ THUẬT

Các chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Kết quả
Cường độ bám dính trong điều kiện chuẩn	BS EN 14891:2017	≥ 1,4MPa
Cường độ bám dính sau khi tiếp xúc với nước		≥ 1,0MPa
Cường độ bám dính sau khi lão hoá nhiệt		≥ 1,4MPa
Cường độ bám dính sau khi tiếp xúc với nước vôi		≥ 1,2MPa
Cường độ bám dính sau khi tiếp xúc với nước clo		≥ 1,2MPa
Khả năng chống thấm nước (áp suất 150kPa trong 7 ngày)		Không thấm
Khả năng che phủ vết nứt		≥ 0,75mm
Khả năng che phủ vết nứt khi sử dụng với lưới gia cường 70 / 150		≥ 1,0mm
Độ giãn dài khi đứt sau 28 ngày	ASTM D412-16(2021)	30% ± 10%
Cường độ chịu kéo lớn nhất		≥ 1,5MPa
Độ cứng Shore A	ASTM D2240-15	≥ 80

Kết quả và đề xuất dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm; kết quả thực tế có thể thay đổi tuỳ phương pháp và điều kiện thi công cụ thể

THÔNG SỐ NHANH

ĐÓNG GÓI	Bộ 8,0kg (A+B đóng trong thùng) Bộ 20kg (A+B đóng trong thùng) Bộ 33,5kg (A: 8,5kg · B: 25kg)
MÀU SẮC	A: Lỏng trắng đục · B: Bột xám Hỗn hợp sau khi trộn: Màu xám
HẠN SỬ DỤNG	24 tháng khi bao bì chưa mở
THỜI GIAN SỬ DỤNG SAU TRỘN	45 phút ở 35°C, RH ≥ 60%
ĐỊNH MỨC	1,5 - 2,0kg/m²: ban công, nhà bếp, nhà vệ sinh 2,5 - 3,5kg/m²: tường tầng hầm, bể bơi, mái
THỜI GIAN CHỜ GIỮA CÁC LỚP	20 - 40 phút (hoặc lâu hơn tuỳ điều kiện thực tế; tay chạm vào không dính)
THỜI GIAN CHỜ THỬ NƯỚC	3 - 7 ngày (tuỳ yêu cầu thực tế)
THỜI GIAN CHỜ CÁN VỮA, DÁN GẠCH	Tối thiểu 7 ngày

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- **Da và mắt:** sản phẩm chứa xi măng có tính kiềm, có thể gây kích ứng da, bỏng nhẹ hoặc dị ứng với người có cơ địa nhạy cảm; xi măng khô hoặc ướt đều có thể gây tổn thương nghiêm trọng cho mắt.
- **Vãng vào mắt:** rửa ngay dưới vòi nước sạch chảy nhẹ 10 - 15 phút, không dụi mắt; đau rát kéo dài thì đến cơ sở y tế gần nhất.
- **Bảo hộ:** Găng tay · Kính bảo hộ mắt · Khẩu trang chống bụi mịn (khi trộn hoặc cắt gạch) · Quần áo bảo hộ.
- **Môi trường thi công:** nơi thông thoáng gió, tránh không gian kín, trẻ em và vật nuôi; tránh hít bụi xi măng khi trộn vật liệu khô.
- **Vật liệu thừa:** cột kín bao sau khi dùng để tránh hút ẩm; không đổ xuống cống, để khô và xử lý như rác xây dựng.
- **Tra cứu:** Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS) mới nhất tại website chính thức Uniwa hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật.

KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ

- Đảm bảo bề mặt nền được làm sạch và chắc chắn; pha trộn đúng tỉ lệ giữa hai thành phần và khuấy đều hỗn hợp.
- Ốp lát trực tiếp trên bề mặt chống thấm phải dùng keo dán gạch loại C2 trở lên.
- Không trộn sản phẩm với xi măng hoặc phụ gia khác nếu không có hướng dẫn của nhà sản xuất; tránh thi công dưới trời nắng gắt hoặc nhiệt độ dưới 15°C.
- Dùng dụng cụ thích hợp cho từng khu vực: máy phun, rulô, cọ, bay....
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế.
- Uniwa không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án.

UNIFLEX 103 · CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI 2 THÀNH PHẦN

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn

Phiên bản 2026.11 · TDS UNW-F103

XUẤT XỨ
VIỆT NAM

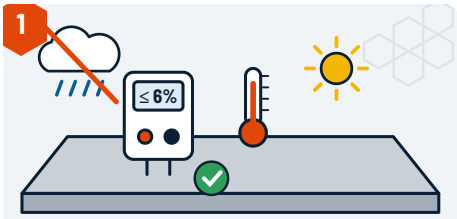
HOTLINE
0935 076 866

UniFlex 103

CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI

CÁC BƯỚC THI CÔNG

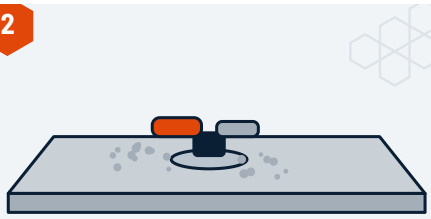
1



Kiểm tra nền và độ ẩm

Bê tông bảo dưỡng đủ 28 ngày; độ ẩm lớp vữa tô, cán ≤ 6%; nhiệt độ bề mặt cao hơn điểm sương ít nhất 3°C.

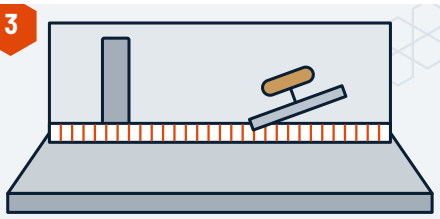
2



Làm sạch, tạo nhám

Mài hoặc phun nước áp lực đạt nhám CSP 2 - 3; làm sạch bụi, ba vó, dầu mỡ, hợp chất bảo dưỡng.

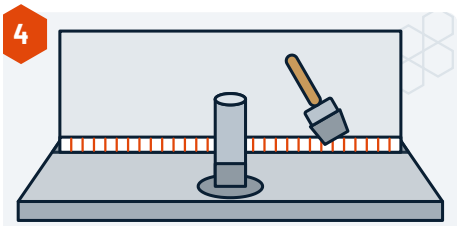
3



Trám nứt, đặt băng gia cường

Xử lý vết nứt trước. Băng gia cường đàn hồi đặt vào lớp chống thấm thứ nhất khi còn ướt, miết bằng bay thép cho băng bám kín.

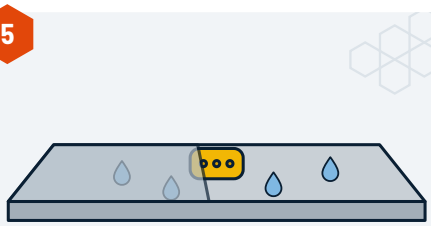
4



Xử lý cổ ống và góc

Quét trước tại góc tường – sàn, cổ ống, phễu thu, ngưỡng cửa — nơi nước rò nhiều nhất, phải xong TRƯỚC khi quét diện rộng.

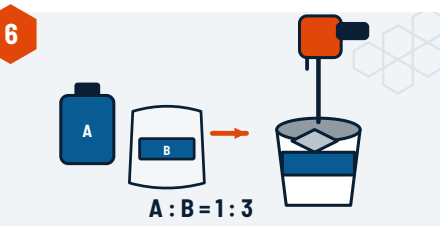
5



Lau ẩm bề mặt

Lau ẩm bề mặt nền trước khi quét lớp thứ nhất, không để đọng nước.

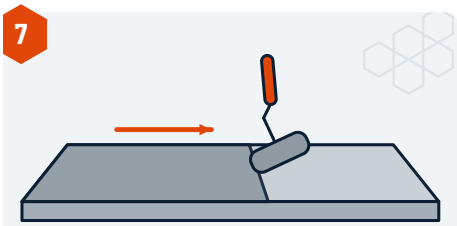
6



Trộn hai thành phần 1 : 3

Đổ lỏng (A) vào thùng trước, bột (B) sau; trộn máy tốc độ chậm 3 - 5 phút. Dùng hết trong 45 phút ở 35°C, RH ≥ 60%.

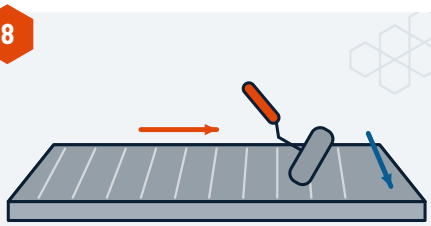
7



Quét lớp thứ nhất

Thi công lớp 1 bằng rulô hoặc cọ trên toàn bộ sàn; trên tường quét lên cao theo thiết kế.

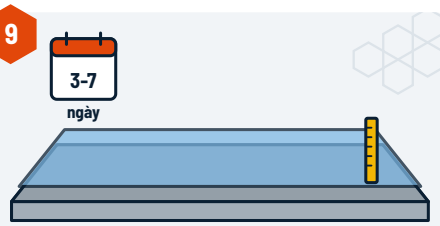
8



Lớp sau vuông góc

Chờ 20 - 40 phút, chạm tay không dính, quét lớp 2 vuông góc lớp 1. Định mức 1,5 - 2,0kg/m^2: ban công, nhà bếp, nhà vệ sinh; 2,5 - 3,5kg/m^2: tầng hầm, bể bơi, mái.

9



Ngâm thử nước 3 - 7 ngày

Bịt phễu thu, ngâm nước; trần tầng dưới không thấm, không loang ẩm. Cán vữa, dán gạch: chờ tối thiểu 7 ngày, dùng keo C2 trở lên.

LƯU Ý VÀNG

- **Trộn đúng tỉ lệ 1 : 3, không thêm nước**
- **Quét đủ số lớp, lớp sau vuông góc lớp trước**
- **Băng gia cường đàn hồi đặt vào lớp chống thấm thứ nhất khi còn ướt**

Định mức, tỉ lệ trộn, thời gian chờ và thông số kỹ thuật: xem mặt trước (Tài liệu kỹ thuật sản phẩm). Luôn thi công thử trên diện tích nhỏ trước khi thi công diện rộng.

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn

Phiên bản 2026.11 · QTTC UNW-F103

XUẤT XỨ
VIỆT NAM

HOTLINE
0935 076 866